

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
DJIA	35,282.72	-0.67%	6.44%
S&P500	4,537.41	-0.64%	18.18%
NASDAQ	14,050.11	-0.55%	34.24%
VIX	14.41	9.25%	
FTSE 100	7,692.76	0.21%	3.23%
DAX	16,406.03	1.70%	17.83%
CAC40	7,465.24	2.05%	15.32%
Dầu Brent (\$/thùng)	83.78	0.17%	-2.48%
Vàng (\$/ounce)	1,947.58	-1.39%	6.65%

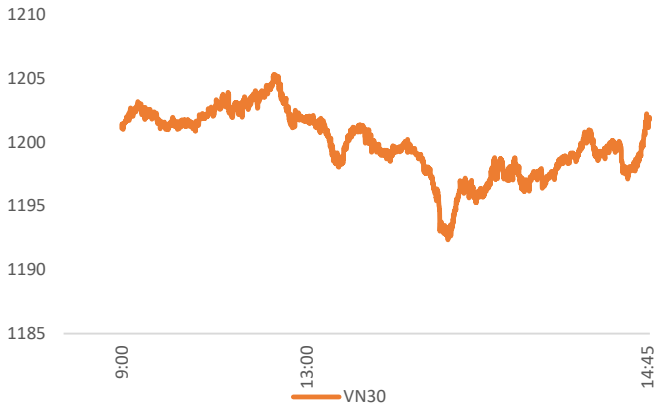
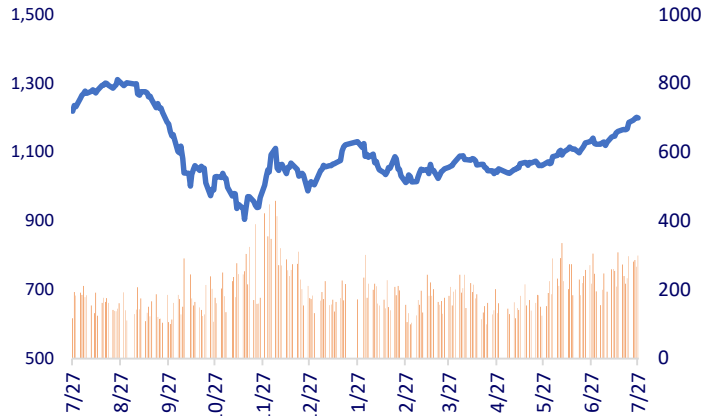
Phố Wall giảm điểm vào thứ Năm sau khi có tin Ngân hàng Trung ương Nhật Bản sẽ cho phép tăng lãi suất dài hạn đã khiến lợi suất của Mỹ cao hơn. Các nhà đầu tư Nhật Bản là những người nắm giữ lượng lớn tín phiếu kho bạc của Mỹ và các chứng khoán khác. Việc NHTW Nhật Bản cho phép tăng lãi suất dài hạn có thể thúc đẩy việc bán tháo chứng khoán Mỹ của các nhà đầu tư Nhật Bản để tái đầu tư tại quê nhà.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	0.22%	-2	-475
Lãi suất tiết kiệm 12T	6.30%	0	-110
TPCP - 5 năm	1.87%	-3	-292
TPCP - 10 năm	2.44%	1	-246
USD/VND	23,841	0.00%	0.34%
EUR/VND	26,709	-1.08%	4.09%
CNY/VND	3,369	-0.56%	-3.33%

Giá dầu đã tăng trong phiên trước do lo ngại về suy thoái kinh tế toàn cầu được xoa dịu nhờ báo cáo thu nhập khả quan và dữ liệu kinh tế Mỹ tốt hơn mong đợi. Nhưng trong đầu phiên giao dịch tại châu Á vào sáng nay, giá dầu thô Brent giảm nhẹ 59 cent, tuy nhiên vẫn đang trên đà tăng 5% hàng tuần.

TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,197.33	-0.29%	18.89%
VN30	1,199.68	-0.15%	19.35%
HNX	235.64	-0.24%	14.77%
UPCOM	88.64	0.05%	23.71%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	290.45		
Tổng GTGD (tỷ)	25,459.95	21.00%	195.50%

Phiên 27/7, tự doanh công ty chứng khoán mua ròng hơn 254 tỷ đồng, chủ yếu mua ròng VPB 59.5 tỷ đồng, STB 25 tỷ đồng. Ngược lại, khối tự doanh bán ròng SSI 22.9 tỷ đồng.

**VN30 - INTRADAY**

**VN30 (1Y)**

**TIN TỨC CHỌN LỌC**

Cục Chăn nuôi: Giá heo hơi sẽ còn tăng từ nay đến cuối năm;  
 Tháng 7, chỉ số giá tiêu dùng TP Hồ Chí Minh tăng 0.15%;  
 Đến năm 2050, năng lượng tái tạo sẽ chiếm khoảng 80-85% tổng nguồn sơ cấp;  
 IEA: Mức tiêu thụ than toàn cầu trong năm 2022 cao kỷ lục;  
 ECB tăng lãi suất lần thứ 9 liên tiếp;  
 Kinh tế Mỹ tăng tốc bất chấp dự báo về khả năng suy thoái.

**LỊCH SỰ KIỆN**

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
HND	7/28/2023	7/31/2023	8/11/2023	Tiền mặt		500
DRI	7/31/2023	8/1/2023	8/15/2023	Tiền mặt		300
VDN	8/1/2023	8/2/2023	8/24/2023	Tiền mặt		2,000
AMC	8/7/2023	8/8/2023	8/25/2023	Tiền mặt		1,500
MH3	8/9/2023	8/10/2023	8/30/2023	Tiền mặt		1,850
MNB	8/10/2023	8/11/2023	9/31/2023	Tiền mặt		2,000
EMS	8/14/2023	8/15/2023	9/12/2023	Tiền mặt		2,000
BSR	8/22/2023	8/23/2023	9/27/2023	Tiền mặt		700
LPB	8/22/2023	8/23/2023		Cổ phiếu	100:19	